

án số: **74/2021/HS-ST**
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Quang Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 và Thông báo số 235/TB-TAH ngày 04/6/2021 về việc thay đổi lịch xét xử đối với:

Bị cáo: Huỳnh Hữu B, sinh năm 1981 tại B Thuận (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn LL 2, xã HM, huyện TP, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Hữu T (đã chết) và bà Đào Thị B1, sinh năm 1954; Anh chị em ruột có 05 người, bị can là thứ ba; Vợ chị Mai Thị H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 04/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh BT xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện chưa chấp hành bản án.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú.

- Bị hại: Bà Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Anh S, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 15 phút, ngày 13/02/2021, Huỳnh Hữu B điều khiển xe mô tô biển số 61N9-8574 đi đến tiệm cầm đồ Hồng Nhung thuộc Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN do bà Lê Thị Hoàng O làm chủ. Lợi dụng không có người trông

coi nên đã dùng gạch đập vỡ tủ kính lấy đi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, sau đó điều khiển mô tô biển số 61N9 – 8574 đi đến quán cà phê vắng ngủ qua đêm. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 14/02/2021, B đến tiệm điện thoại Anh S thuộc Khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú do anh Trần Anh S làm chủ, tại đây B bán cho anh S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng với giá 700.000 đồng, số tiền bán được B dùng mua 04 card điện thoại di động mạng Viettel mỗi cái mệnh giá 50.000 đồng, số tiền còn lại B cất giữ. Sau đó, B tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61N9 – 8574 đi đến tiệm điện thoại KL thuộc Khu 6, thị trấn TP để bán 03 cái điện thoại còn lại thì bị bà O phát hiện truy hô bắt giữ cùng tang vật. Tại cơ quan cảnh sát điều tra B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL.HĐĐGTS ngày 18/02/2021 và bản kết luận định giá tài sản số 08/KL.HĐĐGTS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng trị giá 2.850.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7- màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 - màu vàng, đã qua sử dụng trị giá 900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại của 04 điện thoại di động là 5.550.000 đồng; 01 tấm kính cường lực có kích thước 52x52 cm, độ dày 08mm, đã qua sử dụng trị giá 350.000 đồng.

Theo cáo trạng số 64/CT-VKSTP-ĐN ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Huỳnh Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 01(năm) đến 01 (một) năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt 9 (chín) tháng tù tại bản án số 117/2020/HSST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố thành phố PT, tỉnh BT về tội “Trộm cắp tài sản” buộc bị cáo Huỳnh Hữu B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị Hoàng O đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen và yêu cầu bị cáo bồi thường 350.000 đồng tiền tấm kính bị vỡ. Vì vậy, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 350.000 đồng.

Anh Trần Anh S đã nhận lại 04 card điện thoại di động mạng Viettel mỗi cái mệnh giá 50.000 đồng và 465.000 đồng, anh S không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến đối với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì tại phiên tòa mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 13/02/2021 tại tiệm cầm đồ HN thuộc khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN do bà Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1958 làm chủ, Huỳnh Hữu B có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 5.550.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 04/9/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt 09(chín) tháng tù, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trao trả cho chủ sở hữu. Được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên mà tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bản thân bị cáo hiện chưa chấp hành mức hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2020/HSST, ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh BT. Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt buộc bị cáo

phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (cũ) màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (cũ) màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 (cũ) màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart (cũ) màu đen là tài sản của bà O, bà O đã nhận những tài sản này và không có ý kiến yêu cầu gì nên không xét.

Đối với 04 card điện thoại di động mạng Viettel mỗi cái mệnh giá 50.000 đồng và số tiền 465.000 đồng là tài sản của anh S, anh S đã nhận những tài sản này và không có ý kiến yêu cầu gì nên không xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Kaiser màu đen, biển số 61N9-8574, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú chưa xác định rõ nguồn gốc nên đã có Quyết định ủy thác điều tra, khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau.

[6.2] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị Hoàng O yêu cầu Huỳnh Hữu B bồi thường 350.000 đồng trị giá tấm kính bị vỡ. Xét yêu cầu của bà O là có cơ sở vì vậy buộc bị cáo B phải bồi thường cho bà Lê Thị Hoàng O số tiền 350.000 đồng.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng gạch đập vỡ kính để lấy trộm điện thoại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Anh S khi mua điện thoại của bị cáo B, anh S không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu B 01 (một) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số 117/2020/HSST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh BT 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Hữu B phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lê Thị Hoàng O số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải trả tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án xong theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi